

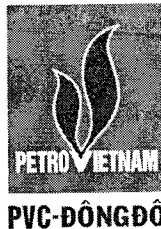
Mẫu CBTT (Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

TÊN TỔ CHỨC NIÊM YẾT : Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô
NĂM BÁO CÁO : 2012

MỘT SỐ THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ CÔNG TY:

- Tên gọi: Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô
- Tên giao dịch quốc tế: Petroleum Dong Do Joint Stock Company
- Tên viết tắt: PVC - ĐÔNG ĐÔ
- Mã chứng khoán: PFL
- Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Dolphin Plaza, số 28 Trần Bình, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Điện thoại: 04. 62554111 Fax: 04. 62578111
- Mã số thuế: 0102293517
- Logo:



- Website: <http://www.daukhidongdo.vn> Email: info@daukhidongdo.vn
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 VNĐ (năm trăm tỷ đồng).

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC-Đông Đô) được thành lập trong quá trình hình thành và phát triển mô hình Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVFC)-một định chế tài chính lớn thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam.

Các mốc tăng trưởng đáng kể từ khi thành lập đến nay:

- Thành lập 15/06/2007 với tổng số vốn điều lệ: 500 tỷ.
- Tổng số nhân sự hiện nay 111 CBCNV trong đó số lượng cán bộ có trình độ Đại học và trên đại học chiếm 87,39% tổng số.
- Năm 2007: Thành lập chi nhánh Công ty tại Thanh Hóa và chi nhánh Công ty tại Tp Hồ Chí Minh.
- Năm 2009: Thành lập 04 Ban quản lý dự án.
 - Tại Hà Nội: Ban quản lý dự án dự án Khu đô thị dầu khí Đức Giang, Ban chuẩn bị dự án 160 Trần Quang Khải.
 - Tại Hải Phòng: Thành lập Ban quản lý dự án Trụ sở văn phòng PVFC.

- Tháng 7/2009: Thành lập Sàn giao dịch PVC Đông Đô tại Hà Nội.

Mục tiêu chiến lược của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô là xây dựng Công ty trở thành doanh nghiệp BĐS mạnh của Tập đoàn Dầu khí, là Công ty kinh doanh BĐS chuyên nghiệp ở Việt Nam. Dựa vào nền tảng vững mạnh của công ty mẹ, chính sách hội nhập của nền kinh tế Việt Nam, sự phát triển mạnh mẽ của nhu cầu nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp, khu vui chơi giải trí và thể thao, PVC-Đông Đô sẽ trở thành một Công ty về Bất động sản mạnh cả về quy mô vốn, công nghệ đầu tư và xây dựng các dự án, khả năng hợp tác với các đối tác trong nước và quốc tế, khả năng cạnh tranh cao trên thị trường BĐS. Với năng lực của PVC - Đông Đô trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và năng lực tài chính của PVC, PVC - Đông Đô đang đầu tư nhiều dự án tại Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và các địa phương trong cả nước.

Tại thời điểm thành lập Công ty, Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam là cổ đông sáng lập đồng thời là cổ đông lớn của Công ty (nắm giữ 5.500.000 cổ phần chiếm 11 % vốn điều lệ của Công ty). Theo chủ trương sắp xếp lại các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, ngày 20/11/2009 Hội đồng quản trị Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam đã có Quyết định số 8080/QĐ-TCDK-HĐQT thông qua về việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Tổng Công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô cho Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Căn cứ theo quyết định trên, việc chuyển nhượng đã diễn ra vào ngày 31/03/2010 theo Nghị quyết

DHĐCĐ của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô ngày 07/12/2009 Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trở thành cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô và chịu các hạn chế chuyển nhượng theo Luật Doanh nghiệp và hạn chế chuyển nhượng khi cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô Nam niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán.

Tháng 11/2010, cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội và được chấp thuận giao dịch theo Quyết định số 805/QĐ-SGDHN ngày 03/11/2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Quá trình phát triển:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102293517 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 06 năm 2007 và thay đổi lần 10 ngày 18 tháng 12 năm 2012, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán)
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, phương tiện phục vụ giao thông vận tải;
- Kinh doanh dịch vụ tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản;
- Kinh doanh vật tư thiết bị phục vụ cho các công trình xây dựng, trang thiết bị nội, ngoại thất, cấp thoát nước, môi trường, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng cơ sở;

- Tư vấn xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, môi trường (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Tổng thầu EPC các công trình công nghiệp, dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, môi trường;
- Thăm dò khai thác, chế biến khoáng sản (Trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Mua bán, xuất nhập khẩu khoáng sản, vật tư, thiết bị nguyên phụ liệu và các hoạt động dịch vụ khác phục vụ khai thác, chế biến khoáng sản;
- Kinh doanh điện năng;
- Kinh doanh bất động sản;
- Xây dựng các dự án nhà ở, biệt thự, văn phòng, khách sạn, trung tâm thương mại, siêu thị, khu đô thị mới, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu du lịch sinh thái, khu vui chơi giải trí, làng du lịch;
- Kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản, định giá bất động sản (Không bao gồm dịch vụ giám định hàng hóa; định giá tài sản thuộc thẩm quyền của Nhà nước), sàn giao dịch bất động sản và các dịch vụ khác.

2.2 Tình hình hoạt động:

Năm 2012, trước hàng loạt những khó khăn chung do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới, HĐQT cùng với Ban Giám đốc công ty đã đồng thuận cao tập trung các giải pháp chỉ đạo SXKD kịp thời nhằm đối phó với khó khăn trong ngắn hạn, ưu tiên tập trung mọi nguồn lực cho SXKD, tổ chức lực lượng tham gia các dự án phù hợp với khả năng, năng lực của đơn vị:

- Tổng số lao động: 111 người/KH năm 120 người bằng 91,7%.
- Thu nhập bình quân của CBCNV/người/tháng: 6,54 triệu đồng bằng 84,5 KH năm.

3. Định hướng phát triển:

a) Các mục tiêu chủ yếu:

- Rà soát xem xét chuyển nhượng các dự án tham gia góp vốn đầu tư như: Chung cư Huỳnh Tấn Phát, Khu cao ốc căn hộ 15A2, Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp - Khu đô thị Nam An Khánh...
- Triển khai bán hàng Dự án Khu đô thị sinh thái Cừ Long, Lương Sơn, Hòa Bình
- Dự án Khu Đô thị Dầu khí Đức Giang hoàn thành hạ tầng kỹ thuật của dự án, tiến hành bán hàng cho khách hàng vào năm 2014; đến năm 2015 hoàn thành cơ bản giai đoạn 1 của dự án.
- Giãn tiến độ thực hiện dự án Toà nhà hỗn hợp PVFC Land tại Hải Phòng (Sunlight Tower), chờ thị trường hồi phục, bên cạnh đó tích cực tìm đối tác chuyển nhượng Dự án sớm thu hồi vốn;
- Tiếp tục nghiên cứu các dự án và đầu tư vào các dự án hiệu quả cao, các công ty hoạt động có hiệu quả; đảm bảo tính tăng trưởng và an toàn vốn đầu tư ra bên ngoài;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi chuyên môn, nghiệp vụ; Đội ngũ cán bộ quản lý dự án trong lĩnh vực bất động sản có chuyên môn cao. Chú trọng việc phát triển, bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và đãi ngộ đội ngũ tri thức, sinh viên giỏi mới ra trường, các cán bộ có trình độ chuyên môn cao.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

*** Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu (2013-2015):**

- Vốn điều lệ đến năm 2015 đạt: 650 tỷ đồng.
- Phân đầu duy trì mức tăng trưởng bình quân hàng năm trên 20%;
- Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 5% ÷ 15%.
- Giá trị doanh nghiệp năm 2015 tương đương 1.500 tỷ đồng.
- Tỷ trọng sản lượng các lĩnh vực sản xuất kinh doanh dự kiến:
 - + Đầu tư xây dựng các dự án 60%.
 - Trong đó: Khu đô thị: 30%, Khu vui chơi giải trí: 20%; Khu công nghiệp: 10%;*
 - + Kinh doanh BĐS và dịch vụ BĐS 25%;
 - + Đầu tư tài chính và Kinh doanh khác: 15%.
- Thực hiện thành công ít nhất 3 dự án Bất động sản tại các thành phố lớn để khẳng định thương hiệu PVC Đông Đô.
- Phân đầu mức lợi nhuận hàng năm đạt từ 15 % đến 20%/tổng doanh thu;
- Phân đầu mức lợi nhuận hàng năm đạt từ 8 % đến 25%/Vốn điều lệ;
- Thường xuyên đầu tư áp dụng công nghệ tiên tiến vào công tác quản lý điều hành của đơn vị;
- Không ngừng tuyển chọn nhân tài và nâng cao đời sống, thu nhập cho CBCNV, phân đầu mức thu nhập bình quân đến năm 2015 là 12.000.000 đồng/người/tháng.

*** Dự kiến một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2015:**

- Tốc độ tăng trưởng giá trị SXKD từ 20% trở lên.
- Tổng giá trị SXKD: 880 tỷ
- Tổng doanh thu: 800 tỷ
- Lợi nhuận trước thuế: 160 tỷ
- Lợi nhuận sau thuế: 120 tỷ
- Vốn điều lệ: 650 tỷ
- Cổ tức: 15%
- Giá trị đầu tư: 1.200 tỷ
- Lao động bình quân: 250 người
- Thu nhập bình quân: 12.000.000 đồng/người/tháng

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Năm 2012 là một năm khó khăn của nền kinh tế nước ta nói chung và lĩnh vực đầu tư bất động sản nói riêng. Cùng với sự suy giảm của nền kinh tế thế giới dẫn đến tăng trưởng kinh tế nước ta ở mức thấp nhất kể từ năm 2000 trở lại đây, hàng tồn kho lớn, nợ xấu tăng cao, thị trường BĐS trầm lắng, thanh khoản thấp, giá bất động sản sụt giảm, thị trường chứng khoán ảm đạm và hệ thống ngân hàng cũng liên tục phải đương đầu những bất ổn, hầu hết các doanh nghiệp trong nước đều phải xem xét tới vấn đề tái cấu trúc doanh nghiệp cả về chiều rộng và chiều sâu.

Trước tình hình trên, HĐQT Công ty đã chỉ đạo toàn Công ty quyết tâm, phấn đấu vượt qua khó khăn, liên tục tìm kiếm các giải pháp để tiết kiệm chi phí doanh nghiệp, động viên tinh thần và sự chia sẻ của các cán bộ công nhân viên trong công ty trước bối cảnh khó khăn này. Tiếp tục duy trì bám sát tình hình thị trường để giữ vững và đảm bảo an toàn hoạt động của Công ty cũng như cố gắng để thực hiện tốt các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.

1. Lợi nhuận:

- Lợi nhuận sau thuế: - 24,7 tỷ đồng

2. Các chỉ tiêu đánh giá về tình hình tài chính thời điểm 31/12/2012:

- Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn:

+ Cơ cấu tài sản:

Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản: 16,51%

Tài sản dài hạn/Tổng tài sản: 83,48 %

+ Cơ cấu nguồn vốn:

Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn: 29,49 %

Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn: 70,5 %

- Khả năng thanh toán:

+ *Khả năng thanh toán hiện hành: 0,58 lần*

+ *Khả năng thanh toán nhanh: 0,23lần*

- Đối với dự án Tòa nhà hỗn hợp Sunlight Tower tại Hải Phòng: HĐQT đã chỉ đạo giảm tiến độ dự án và tìm kiếm đối tác chuyển nhượng để sớm thu hồi vốn.
- Đối với dự án Khu đô thị dầu khí Đức Giang tại Hà Nội: Đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt quy hoạch 1/500 và các thủ tục tiếp theo của Dự án.
- Đối với Dự án Tòa nhà văn phòng 160 Trần Quang Khải: Xem xét phương án kinh doanh và chuyển đổi công năng của dự án, giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty cho phù hợp. Đàm phán với đối tác đầu tư tìm phương án đầu tư mới hiệu quả hơn.
- Tìm kiếm các cơ hội chuyển nhượng vốn góp các dự án góp vốn đầu tư: Dự án Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp – Khu đô thị Nam An Khánh, dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát...
- Thúc đẩy thủ tục pháp lý của dự án Chung cư cao cấp tại CT5E, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính.

Tình hình tài chính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2012, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô đã được Công ty TNHH Dloitte Việt Nam kiểm toán. Ban Giám đốc công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2012, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2012 đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

* Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011: 9.993 đồng/cổ phiếu

2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2012, kế hoạch SXKD năm 2013:

TT	Nội dung	ĐVT	TH Năm 2012	Kế hoạch Năm 2013
1	Sản lượng đầu tư:	Tỷ đồng	6,53	84
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6,17	78
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-24,71	15,93
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		11,95
5	Vốn điều lệ:	Tỷ đồng	500	500
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0
8	Lao động- Tiền lương			
	<i>Thunhập bq/người/tháng</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>6,54</i>	<i>6,31</i>

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

Năm 2012 bằng những định hướng đúng đắn, sự chỉ đạo sâu sát kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, cùng với sự hỗ trợ tích cực của Tổng Công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC - Đông Đô) đạt được những kết quả sau:

- Phối hợp cùng với Ban QL dự án Dolphin Plaza thực hiện thu tiền bán các căn hộ chung cư của dự án theo tiến độ đã ký trong hợp đồng; Chỉ đạo sản giao dịch Bất động sản Công ty đẩy nhanh công tác tiếp thị bán hàng tại Dự án dophil plaza và các dự án ngắn hạn.

- Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Tòa nhà hỗn hợp PVFC Land (Sunlight Tower) tại Tp Hải Phòng.

- Tìm kiếm thêm ngành nghề kinh doanh để duy trì ổn định và giúp công ty phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

- Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn, chuyển nhượng một số dự án, khoản đầu tư bất động sản ngắn hạn, đầu tư tài chính tạo dòng tiền cho Công ty.

- Đã đẩy nhanh tiến độ, triển khai công tác lập nhiệm vụ quy hoạch 1/500 Dự án Đức Giang.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty đầu tư vào các dự án chủ yếu sau:

STT	Tên dự án đang triển khai	Tình hình thực hiện dự án Đến 29/2/2013
I	DỰ ÁN LÀM CHỦ ĐẦU TƯ	
1	Dự án Tòa nhà hỗn hợp Sunlight Tower tại Hải Phòng - Địa điểm: Thửa 03 lô 3A, Lê Hồng Phong, Ngô Quyền, HP. - DT khu đất: 1.100 m2 - Quy mô đầu tư: Toà nhà cao 18 tầng, 1 tầng hầm, 1 tầng lửng. - Mật độ xây dựng: 60%. - Tổng mức đầu tư: 218,347 tỷ - Hình thức đầu tư: PVC Đông Đô đầu tư	Hiện nay dự án đã hoàn thành xong phần móng và tầng hầm. -Giãn tiến độ thực hiện dự án. - Giá trị đầu tư từ đầu năm đến 31/12/2012 là 1,89 tỷ đồng. - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 khoảng 71,49 tỷ đồng.

STT	Tên dự án đang triển khai	Tình hình thực hiện dự án Đến 29/2/2013
	100% vốn.	
2	Khu đô thị Dầu khí Đức Giang - Hoài Đức. - Địa điểm: Xã Đức Giang, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội. - Diện tích đất lập quy hoạch: 78,2627 ha - Tổng mức đầu tư dự kiến: 3.189 tỷ đồng. - Hình thức đầu tư: Hợp tác kinh doanh PVC Đông Đô góp 48% TMĐT và làm chủ đầu tư dự án.	- Đã trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch 1/500 và UBND Tp Hà Nội có ý kiến chờ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phân khu S2 thuộc địa bàn triển khai dự án. - Đang tiến hành lập quy hoạch chi tiết 1/500 - Đã đăng ký kế hoạch sử dụng đất của dự án năm 2012 với UBND Huyện Hoài Đức. - Hiện đang thống kê diện tích đất, mục thửa, hạng đất để chuẩn bị cho công tác đền bù giải phóng mặt bằng. - <i>Giá trị đầu tư từ đầu năm đến 31/12/2012:</i> 4,86 tỷ đồng. - <i>Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 khoảng:</i> 5,06 tỷ đồng.
3	Dự án Chung cư cao cấp tại CT5E-Xuân Phương -Từ Liêm - Hà Nội - Địa điểm: Lô đất CT5E Xuân Phương. - Diện tích đất: 3.458,5 m ² . - Chiều cao tầng: 12 tầng - Tổng vốn đầu tư tạm tính: 284 tỷ đồng. - Hình thức đầu tư: PVC Đông Đô đầu tư 100% vốn.	- Ngày 21/08/2012 có Quyết định số 3755 của UBND TP, Hà Nội về việc thu hồi đất giao cho PVC Đông Đô. - Đã nộp hồ sơ lên Sở tài nguyên môi trường để làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. - Cùng phối hợp với các chủ đầu tư khác xin điều chỉnh quy hoạch dự án. - <i>Giá trị đầu tư từ đầu năm đến 31/12/2012:</i> 18,13 tỷ đồng. - <i>Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 khoảng:</i> 183,81 tỷ đồng.
4	Toà nhà văn phòng 160 Trần Quang Khải - Địa chỉ: 160 Trần Quang Khải (15 Hàng Tre). - Diện tích: 1578 m ² . - Tư vấn: CTCP Đầu tư XD Sông Hồng. - Hình thức đầu tư: Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty in báo Nhân dân Hà Nội. trong đó PVC Đông Đô góp 41%TMĐT	- Giãn tiến độ triển khai dự án - Làm việc với Công ty In báo Nhân dân Hà Nội về việc điều chỉnh PA đầu tư dự án thành đầu tư xây dựng Tòa nhà hỗn hợp văn phòng, khách sạn cao cấp và căn hộ cho thuê với chiều cao tầng dự kiến từ 9-12 tầng. - Đang phối hợp với tư vấn lập PA đầu tư. - <i>Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là:</i> 2,29 tỷ đồng.
II	DỰ ÁN GÓP VỐN ĐẦU TƯ	

STT	Tên dự án đang triển khai	Tình hình thực hiện dự án Đến 29/2/2013
1	Dự án Khu đô thị sinh thái và dịch vụ Cửu Long. - Địa điểm: Xã Tân Vinh, Cư Yên, Nhuận Trạch huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. - Diện tích đất: 600.000 m ² - Tổng mức đầu tư tạm tính: 449.167.545.000 đồng. - Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư trong đó PVC Đông Đô góp 50% TMĐT	- Tiến hành phân chia đất với Chủ đầu tư: 11 ha đất và 2 ha đất dịch vụ. - Đã thi công san lấp và đường gom, đường vào dự án. Đang tiến hành xây tường bao. - Đang chuẩn bị thiết kế và thi công nhà mẫu. - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là: 46,30 tỷ đồng.
2	Tổ hợp nhà ở kết hợp DVụ siêu thị và VP làm việc (Dolphin Plaza) - Địa điểm: 28 Trần Bình, Hà Nội - Gồm 4 toà, mỗi toà cao 28 tầng - Tổng mức đầu tư: 2.166 tỷ đồng. - Diện tích căn hộ: 130m ² -198m ² , tổng số căn hộ dự kiến 400 căn. - Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư trong đó PVC Đông Đô góp 19% TMĐT	- Hiện đang hoàn thiện căn hộ, tiếp tục triển khai bán căn hộ, đón đón khách hàng nộp tiền và cho thuê tầng dịch vụ. - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là: 51,45 tỷ đồng.
3	Dự án Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp- Khu đô thị Nam An Khánh. - Địa điểm Khu đất HH3 nằm trong dự án KĐT Nam An Khánh, Hà Nội. - Diện tích đất dự án: 28.056 m ² . - Mật độ xây dựng: 40,4%. - Quy mô công trình: Gồm 5 toà nhà với chiều cao 40 tầng. - Diện tích sàn xây dựng: 353.153 m ² . - Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 4.480 tỷ đồng. - Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư trong đó PVC Đông Đô góp 10% TMĐT	- Hiện nay dự án đã được phê duyệt quy hoạch điều chỉnh 1/500. - Giãn tiến độ triển khai dự án - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là: 50,95 tỷ đồng.
4	Chung cư Huỳnh Tấn Phát - Địa điểm: 1351, Đường Huỳnh Tấn Phát, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh - DT khu đất: 4.863 m ² - Tổng mức đầu tư tạm tính: 637,55 tỷ đồng. - Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư trong đó PVC Đông Đô góp 8% TMĐT	- Đang tiến hành thi công hạng mục tầng hầm. - Giãn tiến độ triển khai dự án. - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là: 9,53 tỷ đồng.

STT	Tên dự án đang triển khai	Tình hình thực hiện dự án Đến 29/2/2013
5	Dự án Khu cao ốc căn hộ 15A2 - Địa điểm: Nguyễn Hữu Thọ, Nhà bè, TP. Hồ Chí Minh. - Diện tích khu đất: 10.864,2 m ² . - Quy mô đầu tư: 2 tòa cao 27 tầng. - Mật độ xây dựng: 40% - TMĐT dự kiến 940,875 tỷ đồng - Hình thức đầu tư: Hợp tác đầu tư trong đó PVC Đông Đô góp 10% TMĐT	- Đã hoàn thành hồ sơ tách thửa. - Đã có phê duyệt QH 1/500. - Đang thực hiện lập dự án đầu tư. - Giãn tiến độ triển khai dự án. - Giá trị giải ngân lũy kế đến 31/12/2012 là: 26,87 tỷ đồng.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Đơn vị tính : Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		117.037.315.384	102 020 559 469
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		805.390.215	6 962 331 535
1. Tiền	111	5	805.390.215	3 862 331 535
2. Các khoản tương đương tiền	112			3 100 000 000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	45.402.145.500	4 895 000 000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		47.482.145.500	6 855 000 000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		(2.080.000.000)	(1.960.000.000)
III. Các khoản phải thu	130		58.802.244.331	78 103 639 048
1. Phải thu của khách hàng	131		36.321.682.005	44 592 628 560
2. Trả trước cho người bán	132		17.057.066.670	9 826 244 400
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Các khoản phải thu khác	135	7	5.423.495.656	23 684 766 088
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi(*)	139			
IV. Hàng tồn kho	140		2.213.429.734	2 282 593 371
1. Hàng tồn kho	141	8	2.213.429.734	2 282 593 371
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho(*)	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		9.814.105.604	9 776 995 515
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		267.396.261	524 883 286
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.622.875.189	2 451 117 539
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154			
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		6.923.834.154	6 800 994 690
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260+269)	200		591.712.832.755	612 746 299 321
I. Các khoản phải thu dài hạn	210			
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212			
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213			
4. Phải thu dài hạn khác	218			

5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			
II. Tài sản cố định	220		276.816.738.671	274 274 072 921
1. Tài sản cố định hữu hình	221	9	1.327.745.576	2 454 350 125
- Nguyên giá	222		4.952.201.117	6 498 822 961
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		(3.624.455.451)	(4,044,472,836)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	226			
3. Tài sản cố định vô hình	227			24 395 145
- Nguyên giá	228		185 846 000	185 846 000
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	229		(185.846.000)	(161,450,855)
4. Chi phí xây dựng dở dang	230	10	275.488.993.098	271 795 327 651
III. Bất động sản đầu tư	240		5.653.899.987	5 890 299 999
- Nguyên giá	241		5 910 000 000	5 910 000 000
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	242		(256.100.013)	(19,700,001)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		309.232.194.094	332 535 339 594
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252			
3. Đầu tư dài hạn khác	258	11	309.232.194.094	332 535 339 594
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		10.000.000	46 586 807
1. Chi phí trả trước dài hạn	261			36 586 807
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3. Tài sản dài hạn khác	268		10 000 000	10 000 000
VI. Lợi thế thương mại	269			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100 + 200)	270		708.750.148.139	714 766 858 790

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số cuối quý
1	2	3	4	4
A - NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		209.077.829.424	164 536 269 220
I. Nợ ngắn hạn	310		199.416.425.922	157 441 586 955
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	12	77.981.226.804	75 600 000 000
2. Phải trả người bán	312		8.518.295.045	8 264 199 746
3. Người mua trả tiền trước	313		593.006.000	663 500 000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	13	1.477.738.808	1 794 564 951
5. Phải trả người lao động	315		1.410.003.008	2 461 942 977
6. Chi phí phải trả	316		13.239.200.910	535 048 849
7. Phải trả nội bộ	317			
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318			
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	14	92.323.955.396	63 960 844 926
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		3.872.999.951	4 161 485 506
II. Nợ dài hạn	330		9.661.403.502	7 094 682 265
1. Phải trả dài hạn người bán	331			
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332			
3. Phải trả dài hạn khác	333			350.988.561
4. Vay và nợ dài hạn	334	15	9.661.403.502	6 743 693 704
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335			
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336			
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337			
8. Doanh thu chưa thực hiện	338			

9.Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339			
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU(400=410+430)	400		499.672.318.715	550 230 589 570
I. Vốn chủ sở hữu	410	16	499.672.318.715	550 230 589 570
1.Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		500 000 000 000	500 000 000 000
2.Thặng dư vốn cổ phần	412			
3.Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4.Cổ phiếu quỹ (*)	414			
5.Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6.Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416			
7.Quỹ đầu tư phát triển	417		11 195 257 585	11 195 257 585
8.Quỹ dự phòng tài chính	418		7 149 469 792	7 149 469 792
9.Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		5.531.782.406	6 212 889 771
10.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		-24.204.191.068	25 672 972 422
11.Nguồn vốn đầu tư XDCB	421			
12.Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1.Nguồn kinh phí	432			
2.Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433			
C. Lợi ích Cổ đông thiểu số	439			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400+439)	440		708.750.148.139	714 766 858 790

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu		Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài	01			
2. Vật tư, hàng hoá nhận giữ hộ, nhận gia công	02			
3. Hàng hoá nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược	03			
4. Nợ khó đòi đã xử lý	04			
5. Ngoại tệ các loại	05			
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự toán	06			

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Dạng đầy đủ)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm	
			Năm nay	Năm trước
1	2	3	6	7
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		2.140.454.452	353 903 614 847
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			56 817 091
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		2.140.454.452	353 846 797 756
4. Giá vốn hàng bán	11		2.206.400.012	318 762 366 249
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		(65.945.470)	35 084 431 507
6. Doanh thu hoạt động Tài chính	21	18	2.505.908.116	33 680 216 600
7. Chi phí Tài chính	22	19	17.522.223.377	3 347 925 777

Trong đó : Chi phí lãi vay	23		17.402.223.377	1 329 592 444
8. Chi phí bán hàng	24		27.334.727	63 204 045
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.756.595.028	28 575 436 466
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 -22) - (24 + 25))	30		(25.866.190.486)	36 778 081 819
11. Thu nhập khác	31		1.521.323.469	1 181 884 536
12. Chi phí khác	32		366.296.473	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.155.026.996	1 181 884 536
14. Phần lãi, lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45			
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(24.711.163.490)	37 959 966 355
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	20		8 240 074 089
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		(24.711.163.490)	29 719 892 266
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61			
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	62			
19. Lãi trên cổ phiếu (*)	70	21	(494)	594

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(24.711.163.490)	
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao tài sản cố định	02		1.065.302.238	
Các khoản dự phòng	03		120 000 000	
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04			
(Lãi) từ hoạt động đầu tư	05		(3.323.036.187)	
Chi phí lãi vay	06		17.402.223.377	
3. Lưu chuyển tiền thuần trước thay đổi vốn lưu động	08		(9.446.674.062)	
(Tăng) các khoản phải thu	09		1.266.797.603	
Giảm hàng tồn kho	10		69.163.637	
(Giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11		1.059.665.721	
Giảm chi phí trả trước và khác	12		294.073.832	
Tiền lãi vay đã trả	13		(4.887.871.148)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(525.000.000)	
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15			

Ben

Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(1.135.592.920)	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(13.305.437.337)	
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(2.245.239.609)	
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	1.181.890.908	
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	2.676.000.000	
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	245.908.116	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	1.849.559.415	
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	6.928.956.119	
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(1.630.019.517)	
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	5.298.936.602	
Tăng tiền và các khoản tương đương tiền thuần trong kỳ	50	(6.156.941.320)	
Tiền và các khoản tương đương tiền tồn đầu kỳ	60	6.962.331.535	
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	<i>61</i>		
Tiền và các khoản tương đương tiền tồn cuối kỳ	70	805.390.215	

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN.

1. Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dloitte Việt Nam

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

3. Các vấn đề loại trừ, chưa thống nhất trong xử lý kế toán: Không

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của công ty: Không

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

Sơ đồ bộ máy tổ chức

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

GIÁM ĐỐC

Phó Giám đốc đầu tư	Phó Giám đốc nội chính	Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh	Phó Giám đốc phụ trách tài chính	Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật
---------------------	------------------------	-----------------------------------	----------------------------------	---------------------------------

Phòng Kế hoạch
Phòng Tài chính Kế toán
Phòng Tổ chức Hành chính
Phòng Đầu tư phát triển
Phòng Quản lý Kỹ thuật
Sàn giao dịch Bất

Chi nhánh Thanh Hóa	Chi nhánh Hồ Chí Minh	Ban chuẩn bị DA Xuân Phương	BQLDA Đức Giang	BQLDA Hải Phòng	BQLDA Hòa Bình
Phòng Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính tổng hợp	Phòng Hành chính tổng hợp
Phòng Kế toán	Phòng Kế toán	Phòng Kế toán	Phòng Kế toán	Phòng Kế toán	Phòng Kế toán
Phòng Kế hoạch kỹ thuật & đầu tư	Phòng Kế hoạch kỹ thuật & đầu tư	Phòng Kế hoạch kỹ thuật & đầu tư	Phòng Kế hoạch kỹ thuật		

1. Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, BKS, KTT

1.1.1 LƯƠNG NGỌC LÂN - Chủ tịch HĐQT

Họ và tên: LƯƠNG NGỌC LÂN
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 24/05/1958
Quê quán: Trục Hưng - Trục Ninh - Nam Định
Hộ khẩu thường trú: Phòng 208 CT4 KĐT Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Phòng 208 CT4 KĐT Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị

1.1.2 HOÀNG HỮU TÂM - Giám đốc - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: HOÀNG HỮU TÂM
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 23/11/1960
Quê quán: Mỹ Xá - Nam Định
Hộ khẩu thường trú: Phòng 712 CT5 Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Phòng 712 CT5 Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty

1.1.3 LÃ THỊ LAN - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: LÃ THỊ LAN
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 07 - 08 - 1962
Chỗ ở hiện nay: 237 Nguyễn Trãi, P Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP HCM
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa, Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT

1.1.4 PHẠM VŨ HOÀNG - Phó giám đốc - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: PHẠM VŨ HOÀNG
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 26 - 12 - 1974
Quê quán: Kim Thư - Thanh Oai - Hà Tây
Hộ khẩu thường trú: Số 48B Trần Quang Khải, Hồng Bàng, Hải Phòng
Chỗ ở hiện nay: Số 88 - ngõ 165 Thái Hà - Đống Đa - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc phụ trách Đầu tư

1.1.5 NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO



Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 07 - 06 - 1970
Quê quán: Hải Dương
Hộ khẩu thường trú: 52 Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: 52 Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ
Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT

1.1.6 Ông NGUYỄN KHÁNH TRUNG

Họ và tên: NGUYỄN KHÁNH TRUNG
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 07 - 05 - 1971
Quê quán: Hoa Lư - Ninh Bình
Hộ khẩu thường trú: Số 453 đường Bạch Đằng - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Phòng 607 Nhà B3 Hacinco Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội.
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kiến trúc
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc

1.1.7 Bà NGUYỄN THỊ DUNG

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DUNG
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 23/3/1979
Quê quán: Yên Phong - Yên Đình - Thanh Hoá
Hộ khẩu thường trú: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Số 2 ngõ 221 Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc

1.1.8 Ông TRẦN TRỌNG THỦY

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 17/06/1966
Quê quán: Nghĩa Hưng - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc
Hộ khẩu thường trú: Lô 66, TT4 - Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Lô 66, TT4 - Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc

1.1.9 Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG

Giới tính: Nam
Ngày sinh: 09/01/1972
Quê quán: Đồng Luận - Thanh Thủy - Phú Thọ
Hộ khẩu thường trú: Số 33 - Mã Mây - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Chỗ ở hiện nay: Số 33 - Mã Mây - Hoàn Kiếm - Hà Nội



Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc

1.2 Danh sách Ban kiểm soát

1.2.1 Ông: PHẠM TIẾN ĐẠT - Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên: PHẠM TIẾN ĐẠT

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 28 - 10 - 1979

Quê quán: Bình Nghĩa - Bình Lục - Hà Nam

Hộ khẩu thường trú: Ngũ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Ngũ Hiệp - Thanh Trì - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Chức vụ hiện tại: Trưởng ban Tài chính Kế toán - Tổng công ty PVC, Trưởng ban kiểm soát PVC - Đông Đô

1.2.2 Bà: ĐÀO THỊ THIÊN HƯƠNG - Ủy viên ban kiểm soát

Họ và tên: ĐÀO THỊ THIÊN HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 14/03/1978

Quê quán: Khương Đình - Thanh Xuân - Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: 51/342 Khương Đình - Thanh Xuân - Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: 51/342 Khương Đình - Thanh Xuân - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD

Chức vụ hiện tại: Giám đốc kiểm soát Tài chính, Sovico Holdings, ủy viên kiểm soát PVC - Đông Đô

1.2.3 Ông: HOÀNG THANH TÙNG – Ủy viên ban kiểm soát

Họ và tên: HOÀNG THANH TÙNG

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20 - 01 - 1969

Quê quán: Xã Tứ Liên - Huyện Từ Liêm - Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: 142 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ - Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: 142 đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty CP tập đoàn đầu tư Tiên Lộc, Giám đốc CN Hà Nội, Giám đốc CN Công ty CP đầu tư Song Kim tại Hà Nội, ủy viên kiểm soát PVC - Đông Đô

1.3 Kế toán trưởng

1.3.1 Ông NGUYỄN CÔNG THÀNH

Họ và tên: NGUYỄN CÔNG THÀNH

Giới tính: NAM

Ngày sinh: 28/11/1971

Quê quán: Phúc Yên - Vĩnh Phúc
 Hộ khẩu thường trú: P620 CT4 Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
 Chỗ ở hiện nay: P620 CT4 Khu đô thị Mỹ Đình - Từ Liêm - Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng

*** Quyền lợi của Ban giám đốc:**

Công ty thực hiện trả lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Ban giám đốc theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ và Quy chế trả lương đã được HĐQT công ty phê duyệt.

- Tổng chi phí tiền lương Ban Giám đốc trong năm : 806.671.576 đồng
- Tiền thưởng Ban giám đốc trong năm: 59.000.000 đồng .
- Các quyền lợi khác: Không

1. Công tác tổ chức và nhân sự

Công ty Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô (PVC-Đông Đô) luôn xác định nguồn nhân lực là yếu tố quyết định, then chốt trong công tác xây dựng chiến lược phát triển của Công ty.

Năm 2012, số lượng CBCNV toàn Công ty giảm 12 % so với năm 2011 với tổng số cuối kỳ 111 người. Nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động, PVC - Đông Đô thực hiện ký HĐLĐ theo đúng quy định của pháp luật.

PVC - Đông Đô có đội ngũ CBCNV trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, đáp ứng yêu cầu công việc và luôn nỗ lực học tập, trau dồi kiến thức, góp sức phát triển Công ty.

Bảng tổng hợp trình độ chuyên môn của CBCNV tại PVC-Đông Đô năm 2012

STT	Nội dung	Tổng số	Số LĐ nữ	Trình độ					
				Trên ĐH	ĐH	CD	Trung cấp	Bằng nghề	LDPT
1	Lao động (người)	111	43	12	85	2	5	5	2
2	Tỷ lệ (%)		38,7	10,81	76,58	1,8	4,5	4,5	1,8

Dựa vào trình độ chuyên môn, nghiệp vụ CBCNV được đào tạo, PVC - Đông Đô bố trí lao động theo chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban, đơn vị và phù hợp với năng lực của người lao động.

Bảng cơ cấu tổ chức PVC - Đông Đô năm 2012

Đơn vị	Số lượng (người)	Đơn vị	Số lượng (người)
Ban lãnh đạo	7	Sàn giao dịch Bất động sản	13
Phòng Tổ chức Hành chính	20	Chi nhánh Hồ Chí Minh	5
Phòng Tài chính kế toán	14	Chi nhánh Thanh Hóa	2
Phòng Đầu tư	8	BQL DA Trần Quang Khải	1
Phòng Quản lý kỹ thuật	11	BQL DA Đức Giang	10
Phòng Kinh tế kế hoạch	10	BQL DA Hải Phòng	5
BQL DA Hòa Bình	4	BQL DA CT5E Xuân Phương	1

Bên cạnh đó, với nhiều dự án, công việc phức tạp mà đội ngũ CBCNV Công ty còn thiếu hụt CBNV nhiều kinh nghiệm nên còn gặp một số hạn chế trong quá trình giải quyết công việc. Năm 2012, kế hoạch tuyển dụng nhân sự PVC-Đông Đô tập trung vào cán bộ có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực như quản trị kinh doanh, xây dựng, kiến trúc, bất động sản... để đáp ứng yêu cầu về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012.

2. Chính sách đối với người lao động

*** Môi trường làm việc:**

PVC-Đông Đô luôn đánh giá rất cao yếu tố con người là nhân tố hàng đầu trong sự thành công của công ty. Với ý thức tập thể vững mạnh được là do có những con người vận hành giỏi vì vậy nguồn nhân lực là yếu tố sống còn cho sự thành công của Công ty. Toàn bộ nhân viên công ty được đóng bảo hiểm xã hội và tham gia vào tổ chức công đoàn của công ty.

Công ty có trụ sở đặt tại Tầng 2, Tòa nhà Dolphin Laza, số 28, Trần Bình, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội. Không gian văn phòng thoáng đãng, rộng rãi tạo điều kiện thoải mái cho CBCNV làm việc. Đồng thời với việc xây dựng môi trường làm việc năng động cùng cơ chế lương thưởng phúc lợi và thăng tiến nghề nghiệp minh bạch, tạo dựng văn hóa PVC-Đông Đô được chú trọng đặc biệt. Đạo đức nghề nghiệp và sự sáng tạo cá nhân luôn được khuyến khích phát triển.

*** Tuyển dụng và đào tạo**

Từ khi thành lập năm 2007, PVC-Đông Đô (trước là PVC-Đông Đô) chỉ có 9 nhân viên. Đến nay, nhân sự của Công ty đã lên đến 111 người, tăng hơn 12 lần. CBNV có trình độ đại học và trên đại học chiếm 87,39 % đội ngũ nhân sự của công ty hàng năm liên tục được bổ sung chủ yếu từ các trường đại học trong và ngoài nước thuộc các chuyên ngành như: Kiến trúc, xây dựng, tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh. Nguồn nhân lực của PVC-Đông Đô được đánh giá là được đào tạo căn bản, có tính chuyên nghiệp và nhiều kinh nghiệm.

Chính sách đào tạo và phát triển nhân viên là công tác được ưu tiên hàng đầu của PVC-Đông Đô . Công tác đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ được thực hiện một cách liên tục và thông suốt, có hệ thống. Mục tiêu của công ty là xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng. Các nhân viên trong hệ thống PVC-Đông Đô được khuyến khích đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ phù hợp với chức năng công việc nhằm thực hiện tốt công việc hiện tại và chuẩn bị cho những công việc có tính trách nhiệm cao hơn.

*** Chế độ lương thưởng**

Chế độ lương và khen thưởng cho nhân viên của PVC-Đông Đô gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng làm việc của mỗi nhân viên.

- Lương của CBNV được tính dựa trên mức độ hoàn thành công việc và năng suất lao động;

- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân điển hình tiên tiến trong năm, thưởng sáng kiến;

- Thưởng trong các dịp lễ, tết và các ngày kỷ niệm thành lập ngành dầu khí, ngày Tổng công ty, Tập đoàn đón nhận các danh hiệu cao quý do Nhà nước ban tặng; ngày thành lập công ty..

Về chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội: tất cả nhân viên chính thức của PVC-Đông Đô đều được hưởng các trợ cấp và đóng bảo hiểm xã hội phù hợp với Luật lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Người lao động được hưởng: Chế độ hưu trí; Chế độ ốm đau; Chế độ thai sản; Chế độ tử tuất; Chế độ TNLĐ & bệnh nghề nghiệp.

Tham gia BHTN người lao động được hưởng trợ cấp thất nghiệp, hỗ trợ học nghề, hỗ trợ tìm việc.

*** Sinh hoạt đoàn thể và các chính sách khác**

Tại PVC - Đông Đô, các tổ chức như Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức xã hội được tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật. PVC-Đông Đô thường xuyên tổ chức các hoạt động sinh hoạt đoàn thể nhằm tạo không khí vui tươi, thân thiện cho nhân viên.

Hàng năm, Công ty thực hiện chế độ nghỉ mát, tổ chức khám bệnh định kỳ, các hoạt động vui chơi giải trí trong các dịp Lễ, Tết, hoạt động tập thể ngoài trời, may đồng phục cho nhân viên. Ngoài ra Công ty còn có chính sách đãi ngộ nhân viên được quyền mua căn hộ chung cư do công ty làm chủ đầu tư với giá ưu đãi.

Công đoàn tổ chức sinh nhật hàng tháng cho CBNV, thăm hỏi nhân viên ốm đau, nhà có hoàn cảnh khó khăn ...Tạo điều kiện để tất cả nhân viên Công ty có được môi trường làm việc tốt nhất.

Công ty đặc biệt chú trọng các hoạt động cứu trợ xã hội, từ thiện ... thông qua đó xây dựng tinh thần hỗ trợ, đùm bọc trong tập thể nhân viên công ty với nhau và với xã hội.

***Chính sách cổ tức**

HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHCĐ hàng năm. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

5. Thay đổi nhân sự trong Ban điều hành trong năm:

Ông Hoàng Hữu Tâm - Giám đốc Công ty
Ông Phạm Vũ Hoàng - Phó GD Công ty
Ông Nguyễn Khánh Trung - Phó GD Công ty
Bà Nguyễn Thị Dung - Phó GD Công ty
Ông Nguyễn Tiến Hưng - Phó GD Công ty
Ông Trần Trọng Thủy - Phó GD Công ty

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- ☐ Thành viên HĐQT công ty gồm : 5 thành viên
 1. Ông Lương Ngọc Lâm - Chủ tịch HĐQT
 2. Ông Hoàng Hữu Tâm - UV HĐQT
 3. Ông Phạm Vũ Hoàng - UV HĐQT
 4. Bà Lã Thị Lan - UV HĐQT
 5. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - UV HĐQT
- ☐ Thành viên HĐQT độc lập không điều hành:
 1. Bà Lã Thị Lan - UV HĐQT
 2. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - UV HĐQT
- ☐ Thành viên Ban kiểm soát công ty gồm : 3 thành viên



Ông Phạm Tiến Đạt - Trưởng ban
Ông Hoàng Thanh Tùng - UV
Bà Đào Thị Thiên Hương - UV

Hoạt động của HĐQT:

Năm 2012, nhân sự của HĐQT Công ty không có biến động. HĐQT Công ty thực hiện đúng quyền và trách nhiệm quy định tại Điều lệ Công ty. Ngoài các phiên họp định kỳ hàng quý, HĐQT cũng có những phiên họp bất thường để giải quyết các công việc theo đề nghị của Ban Giám đốc Công ty. Do đặc thù tính chất hoạt động kiêm nhiệm và điều kiện công tác ở xa, các yhành viên HĐQT Công ty thường xuyên nắm bắt thông tin, báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty qua điện thoại, email, để thống nhất và ra các quyết định kịp thời, linh hoạt.

Nhận định được các khó khăn của tình hình thị trường kinh doanh BĐS cũng như thị trường vốn nên năm 2012, HĐQT đã chỉ đạo và cùng Ban Giám đốc bảo toàn vốn, ổn định và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để vượt qua giai đoạn khó khăn chung của nền kinh tế. Cụ thể các nội dung Nghị quyết đã được HĐQT phê duyệt trong năm 2012 như sau:

- Phê duyệt điều chỉnh gói thầu “Lập nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Khu đô thị Dầu khí Đức Giang”.
- Ban hành quy chế trả lương-trả thưởng của Công ty
- Phê duyệt PA vay vốn ĐTXD dự án tòa nhà chung cư cao cấp CT5E tại Khu đô thị mới Xuân Phương, Hà Nội.
- Phê duyệt PA kinh doanh KĐT sinh thái và dịch vụ Cừ Long, Lương Sơn, Hòa Bình.
- Phê duyệt dự án hoàn thiện và mua sắm trang thiết bị Công ty CP Dầu khí Đông Đô tại tầng 2 tòa nhà Dolphin Plaza, 28 Trần Bình, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà nội.
- Chấm dứt hoạt động của Sàn giao dịch bất động sản PVC-Đông Đô-TP HCM và thay đổi nhân sự Chi nhánh TP HCM.
- Cử đại diện vốn góp tại Công ty CP Khách sạn Lam Kinh và thay đổi người đại diện vốn góp tại Công ty CP Đầu tư và xây dựng Phú Đạt.
- Thanh lý tài sản xe ô tô.
- Sửa đổi bổ sung một số nội dung Quy chế Tài chính của Công ty.
- Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án Tòa nhà hỗn hợp PVFC Land (Sunlight Tower) tại Tp Hải Phòng.
- Chỉ đạo cắt giảm nhân sự, tiết kiệm chi phí hoạt động.
- Tích cực tìm kiếm đối tác để thoái vốn, chuyển nhượng một số dự án, khoản đầu tư bất động sản ngắn hạn, đầu tư tài chính tạo dòng tiền cho Công ty.
- Tìm kiếm thêm ngành nghề kinh doanh để duy trì ổn định và giúp công ty phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.
- Chỉ đạo Ban Giám đốc nghiên cứu kỹ thị trường để lập kế hoạch kinh doanh năm 2013.

Đối với những dự án mà Công ty đang triển khai, HĐQT đã rà soát và chỉ đạo Ban Giám đốc như giãn tiến độ, xem xét phương án chuyển nhượng, rút vốn, thay đổi phương án đầu tư kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường cụ thể:



- Đối với dự án Tòa nhà hỗn hợp Sunlight Tower tại Hải Phòng: HĐQT đã chỉ đạo giãn tiến độ dự án và tìm kiếm đối tác chuyển nhượng để sớm thu hồi vốn.
- Đối với dự án Khu đô thị dầu khí Đức Giang tại Hà Nội: Đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt quy hoạch 1/500 và các thủ tục tiếp theo của Dự án.
- Đối với Dự án Tòa nhà văn phòng 160 Trần Quang Khải: Xem xét phương án kinh doanh và chuyển đổi công năng của dự án, giảm tỷ lệ sở hữu của Công ty cho phù hợp. Đàm phán với đối tác đầu tư tìm phương án đầu tư mới hiệu quả hơn.
- Tìm kiếm các cơ hội chuyển nhượng vốn góp các dự án góp vốn đầu tư: Dự án Khu chung cư cao cấp, dịch vụ hỗn hợp – Khu đô thị Nam An Khánh, dự án Chung cư Huỳnh Tấn Phát...
- Thúc đẩy thủ tục pháp lý của dự án Chung cư cao cấp tại CT5E, Xuân Phương, Từ Liêm, Hà Nội.

- Đối với công tác tổ chức, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty; Rà soát, cắt giảm nhân sự tới 50% số lượng nhân sự, cho cán bộ nghỉ việc luân phiên, giao nhiệm vụ kiêm nhiệm cho các cán bộ chủ chốt để tiết kiệm nhân sự.

Với lợi thế của các thành viên HĐQT, đều là những người có kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư bất động sản, được sự ủng hộ của cổ đông lớn là Tổng Công ty Cổ phần xây lắp dầu khí Việt Nam, HĐQT đã cùng với Ban Giám đốc Công ty đã vượt qua các khó khăn và trụ vững trong bối cảnh thị trường BĐS gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, để phát huy tối đa khả năng điều hành chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, HĐQT cần phải hoạch định chiến lược, đánh giá tình hình thị trường thế giới và trong nước để chớp cơ hội, đề ra phương hướng chủ trương thích hợp trong từng giai đoạn.

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2012, BKS đã thực hiện tốt chức năng của mình: Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động SXKD, giám sát HĐQT, BKS, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Đánh giá việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và chế độ hiện hành. Thẩm định báo cáo tài chính, các báo cáo kết quả hoạt động SXKD hàng quý, 6 tháng, một năm và báo cáo tài chính sau khi đã được kiểm toán. Giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của công ty.

Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT, tập trung hỗ trợ sát sao HĐQT để triển khai tốt nghị quyết.

Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp HĐQT phối hợp giữa HĐQT, Ban GD, Ban kiểm soát chặt chẽ, nghiêm túc đều chung mục đích nhằm thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội cổ đông.

1.3. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

HĐQT sẽ tăng cường hoạt động theo hình thức cho ý kiến bằng văn bản giải quyết nhanh các yêu cầu công việc thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Hình thức này sẽ phù hợp với điều kiện hoạt động kiêm nhiệm và điều kiện công tác ở xa của các Thành viên HĐQT.

Tăng cường mối liên hệ giữa Ban GD-HĐQT thông qua bộ phận giúp việc HĐQT, tăng cường kiểm tra giám sát định kỳ/đột xuất để đảm bảo việc thực hiện các Nghị quyết,

quyết định của HĐQT và tuân thủ các quy định pháp luật cũng như các nội quy, quy chế nội bộ Công ty.

Giám sát và thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch SXKD, tiến độ thực hiện các dự án.

1.4. Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2012:

- Lương và thù lao HĐQT: 472.858.521 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát : 54.000.000 đồng

1.5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT (Tại thời điểm: 03/04/2012)

1. Ông Lương Ngọc Lâm - Chủ tịch HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 7.520.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 20.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)
- + Đại diện phần vốn của PVX: 7.500.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

2. Ông Hoàng Hữu Tâm - Giám đốc - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 6.110.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 110.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)
- + Đại diện phần vốn của PVX: 6.000.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

3. Ông Phạm Vũ Hoàng - Phó Giám đốc - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 4.512.975 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện phần vốn của PVX: 4.512.975 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

4. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 3.396.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần địa ốc Phú Long: 3.396.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

5. Bà Lã Thị Lan - Thành viên HĐQT:

Số cổ phần nắm giữ: 6.500.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- + Đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Đầu tư Song Kim: 6.500.000 cổ phần (mệnh giá: 10.000 đồng)

1.6. Giao dịch cổ phiếu của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành, cổ đông lớn và các giao dịch khác, giao dịch liên quan đến các đối tượng nói trên:



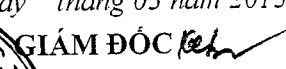
STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với CĐ nội bộ/CĐ lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Huy Thành	Chồng bà Nguyễn Thị Dung - Phó GD	14.500	0,029	0		Bán
2	Nguyễn Anh Tuấn	Em bà Nguyễn Thị Dung - Phó GD	10.000	0,02	0		Bán

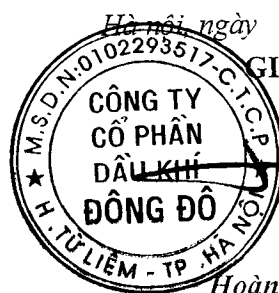
2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Căn cứ vào danh sách cổ đông chốt ngày 03/04/2012 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.

TT	Danh mục	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	49.877.600	498.776.000.000	99,76
1	Cổ đông tổ chức	28.418.975	284.189.750.000	56,84
2	Cổ đông đặc biệt	156.000	1.560.000.000	0,31
	- HĐQT và Ban giám đốc	155.000	1.550.000.000	0,31
	- Ban kiểm soát	1.000	10.000.000	0,002
3	Cổ đông khác	21.302.625	213.026.250.000	42,61
	- Cá nhân	21.302.625	213.026.250.000	42,61
	- Tổ chức			
II	Cổ đông nước ngoài	122.400	1.224.000.000	0,24
	- Cá nhân	122.400	1.224.000.000	0,24
	Cộng (I) + (II) :	50.000.000	500.000.000.000	100

Hà Nội, ngày tháng 03 năm 2013

GIÁM ĐỐC 

Hoàng Hữu Tâm